|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: KH-TH&THCSĐS | *Đại Sơn, ngày tháng 10 năm 2023*  |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức kiểm tra giữa kỳ, năm học 2023**-**2024**

Căn cứ Công văn số 332/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Đại Lộc về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2023-2024;

Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 28/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Đại Lộc về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kỳ năm học 2023-2024 cấp THCS;

Căn cứ Kế hoạch Giáo dục nhà trường của trường TH&THCS Đại Sơn năm học 2023-2024, chuyên môn cấp THCS trường TH&THCS Đại Sơn xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa kỳ năm học 2023-2024 như sau:

**1. Yêu cầu:**

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan;

- Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh;

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

**2. Thời điểm kiểm tra:**

- Kiểm tra giữa kỳ 1: Tuần 08-09.

- Kiểm tra giữa kỳ 2: Tuần 26-27.

- Tùy vào thực tế việc thực hiện chương trình, các tổ chuyên môn bố trí thời gian kiểm tra giữa kỳ đảm bảo dung lượng kiến thức của nửa học kỳ đầu.

**3. Hình thức, thời gian kiểm tra:**

**3.1. Đối với môn Ngữ văn**

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 241/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn cấp THCS. Hình thức và nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

***3.1.1. Đối với lớp 6,7,8***

***a. Hình thức kiểm tra:*** Tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

***b. Thời gian kiểm tra:*** 90 phút.

***c. Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:***

- *Đọc hiểu (6.0 điểm)*:

+ Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 08 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (4 câu: 2,5 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

- *Làm văn (4 điểm):* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (1.5 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (0.5 điểm).

 ***d. Nội dung kiểm tra:***

+ *Ngữ liệu đọc hiểu*: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung (kiến thức về thể loại, văn học, Thực hành tiếng Việt) phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

*+ Phần Làm văn*: giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

***e. Gợi ý về ma trận đề kiểm tra:***

*- Đối với hình thức tự luận*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội dung****/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 3 | 3 | 1 | 1 | **8** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 15 | 30 | 10 | 5 | **60** |
| **2** | **Viết** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 10 | 15 | 10 | 5 | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | **70** | **30** | **100** |

*- Đối với hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội dung****/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 4 |  | 3 | 1 |  | 1 |  | 1 | **10** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 20 |  | 15 | 10 |  | 10 |  | 5 | **60** |
| **2** | **Viết** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  |  | 10 |  | 15 |  | 10 |  | 5 | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | **70** | **30** | **100** |

***3.1.2. Đối với lớp 9***

***a. Hình thức kiểm tra:*** Tự luận.

***b. Thời gian kiểm tra:*** 90 phút.

***c. Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:***

+ *Đọc hiểu (5 điểm):* gồm 5 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 3 điểm), thông hiểu (1 câu: 1 điểm), vận dụng (1 câu: 1 điểm).

+ *Làm văn (5 điểm):* gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (2 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm)

***- Nội dung kiểm tra:***

*+ Ngữ liệu đọc hiểu*: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

+ *Phần Làm văn*: lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

***- Gợi ý khung ma trận đề kiểm tra:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội dung****/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 3 | 1 | 1 |  | **5** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 30 | 10 | 10 |  | **50** |
| **2** | **Viết** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 10 | 20 | 10 | 10 | **50** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | **70** | **30** | **100** |

**3.2. Đối với môn tiếng Anh**

Thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 321/PGDĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

**3.3. Đối với các môn còn lại**

**3.3.1. Đối với lớp 6, 7, 8:**

-Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

*a. Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:*

+ Môn Lịch sử - Địa lí, Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá giữa kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.+ Thời gian làm bài kiểm tra môn Toán, Tiếng Anh, Lịch sử-Địa lí, KHTN từ 60 phút đến 90 phút; các môn còn lại 45 phút.

*b. Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:*

+ Môn Nghệ thuật: khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Nội dung Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Thời gian làm bài kiểm tra căn cứ hướng dẫn tại Điều 7 của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT.

**3.3.2. Đối với lớp 9**

- Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

- Nội dung kiểm tra môn Toán gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học.

- Thời gian làm bài kiểm tra: môn Toán từ 60 phút đến 90 phút; các môn còn lại 45 phút.

**4. Mức độ nhận thức:**

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

*\* Riêng môn Tin học lớp 6, 7 thực hiện theo tỉ lệ: Nhận biết (20%), Thông hiểu (20%), Vận dụng (40%) và Vận dụng cao (20%).*

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận: Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan từ 30% đến 50%

**5. Tổ chức kiểm tra:**

**5.1. Hiệu trưởng:** Có trách nhiệm tổ chức kiểm tra theo đúng hướng dẫn, quản lí chặt chẽ ma trận, bảng đặc tả đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn; chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác về nội dung, lưu tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn

**5.2. Phó hiệu trưởng:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra của nhà trường, tổ chức ra đề, phản biện đề và kiểm tra chung đề của tổ ở từng môn học.

- Sau khi hoàn thành kiểm tra, các đơn vị gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên Website của trường. Phòng GDĐT theo dõi và đánh giá đề kiểm tra giữa kỳ của các đơn vị.

**5.3. Tổ chuyên môn và GVBM:**

**-**  Xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề và hướng dẫn chấm ở các môn cho từng khối đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra.

- Giáo viên bộ môn trang bị đề cương và tiến hành ôn tập cho học sinh từ ngày 16/10/2023, nộp đề kiểm tra GKI vào ngày 16/10/2023 và GKII vào 20/2/2024 cho TTCM.

- TTCM tiến hành họp tổ và kiểm tra đề kiểm tra giữa kỳ vào ngày 18/10/2023 và 22/2/2024 để: phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác về nội dung, lưu tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn.

- Nộp về Phó hiệu trưởng chuyên môn vào ngày 20/10/2023 và 24/2/2024 gồm 1 File nén và 1 bản in mỗi môn (lưu ý: đề in riêng thành 1 trang)

Trên đây là kế hoạch kiểm tra giữa kỳ năm học 2023-2024 của trường TH&THCS Đại Sơn, đề nghị Tổ chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc./.

|  |  |
| --- | --- |
|  **Nơi nhận:** - PGD (để báo cáo);- TTCM(để thực hiện);- Lưu: VT, THCSNH   |  **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **A close up of a sign  Description automatically generated** **Ngô Thị Hoài** |
|  |  |